

Cò gà

» Tác giả: Quế Hương

- Dậy mau, Cọt ! Gió quá ! Tao e cò con lộn cổ xuống đất hết trời rồi !

Thằng Cọt nghe lơ mơ ông Tư Cò gọi, nhưng không sao ngồi dậy được bởi nó đang bơi trong một biển nước đục ngầu, lạnh ngắt ... Từ bề nước. Nó thấy cánh tay mẹ nó chơi vơi giờ lên tuyệt vọng rồi bị nước nuốt chửng. Nó thấy em nó trôi phăng phăng như một chiếc lá ... Nó hét lên, nhưng nước tràn ngay vào miệng thành tiếng ú ớ ...

- Khổ thân thằng bé, lại mơ thấy lộn nữa rồi ! Này Cọt, mày ở trên giường, còn sống nhăn răng đây nè ! Dậy đi cứu cò con !

Ông Tư lay mạnh. Lần này thì ông kéo được thằng bé ra khỏi giấc mơ. Má nó đầm đìa nước mắt, tay chân lạnh ngắt như dầm trong nước. Nằm trong chăn, nó vẫn bị cái lạnh tận tiềm thức ấy bám riết không buông tha. Vào giường là thằng bé lại sợ nằm mơ. Nước lũ cứ lạnh lòng, chì chiết dâng ngập giấc mơ chìm mấy mẹ con nó trong làn nước lạnh cóng, đục ngầu.

- Cứ học ông Tư mày đây nè ! Ngay cả khi ngủ gặp chuyện kinh khủng là lái giấc mơ bay qua cái vèo !

- Giấc mơ mà lái?

- Chứ sao ! Có lần tao mơ thấy bị kẹt trong một đám cháy ở rừng tràm. “Cháy luộc” chứ chẳng chơi ! Lửa bén nhanh vào lớp vỏ, lan nhanh như chớp, lá non, cành cây còn bị luộc chín huống chi con người. Thế là tao bình tĩnh điều khiển giấc mơ, bay qua đám cháy, hạ cánh an toàn trên giường ...

- Ông Tư nói dóc !

- Không dóc sao con cháu bác Ba Phi vậy ? Bây giờ, người ta lái giấc mơ bay vèo vèo trên đường phố. Tao tính sắm một cái bay giựt le trên bờ ruộng.

- Bay xuống lạch luôn ! Thằng Cọt bật cười.

Ông Tư Cò quả có tài lái nó bay qua giấc mơ kinh khủng. Ông không những cứu nó thoát chết mà còn bao lần kéo nó ra khỏi giấc mơ màu nước bạc ...

- Cầm đèn pin ra vườn coi! Tao nhóm lửa rồi! Chuẩn bị băng bó sưng ầm cho tụi hần. Trự nào nghèo thành món cò vùi luôn!

Vườn ông Tư không rộng, không đẹp nhất vùng, nhưng lại được lũ chim cò chọn làm nơi trú ngụ. Nhiều nhất là cò trắng. Ngày chúng bay đi kiếm ăn, đêm về ngủ trong vườn.

Thằng Cọt thích ngắm cảnh cò về. Bầu trời dường như xôn xao bởi vô số chấm li ti xuất hiện, rồi rõ dần những dáng hình mảnh mai lả lướt chao lượn trong vũ điệu hạ cánh tuyệt vời. Phút chốc, vườn rung lên trong bản hoà âm điên dã, các cành cây như đồng loạt đơm hoa, rợp trắng thân cò. Trông đông đúc hỗn độn thế nhưng ông Tư bảo chúng không “lộn nhà” của nhau bao giờ.

Đầu mùa mưa, cò đẻ nhiều vô kể. Ông Tư có thể khá hơn nếu bắt cò con bán. Nhưng ông bảo cò cũng biết “chọn mặt gửi vàng.” Làm thế khác chi phụ lòng tin của chúng. Bán ít trứng thì được, bởi chúng đẻ mỗi năm mấy bận, không bán bớt e không còn chỗ cho chúng đậu. Mà tiền nhiều làm gì ? Bàn cùng sinh đạo tặc, phú quý sinh ... đủ thứ! “Như tao đây là khoẻ.” Ông già chịu chơi nhăm nhăm bộ ria hoa râu, kết luận. Một già, một trẻ, thế mà hợp tính nhau. Hay đùa, hay dối, hay thích ăn vặt, nghe băng cải lương, yêu lũ chim cò ...

Đến kỳ sinh sản, vườn ông Tư trở thành bệnh viện của chúng. “Sản phụ” tập nập, “khoa nhi” bận rộn. Thằng Cọt là một bác sĩ phụ tá mát tay. Ngừng chú cò con bị rơi khỏi tổ đến tay nó thường là được sống. Nó chăm như chăm con nít. Mà chúng cũng là con nít cò đấy thôi. Bé bỏng, hồn nhiên, dễ thương như thằng Còng em nó ...

Nghĩ đến em, cổ họng nó thắt lại. Chiều ấy, khi chèo xuồng lên Uây ban nhận hàng cứu trợ, mẹ đã dặn nó nhớ cột chân em vào chõng tre trước khi ngủ để khỏi lặn xuống nước. Thế mà ham giành ăn “tưởng tượng” với em, nó đã quên ... Cũng tại thằng Còng biết mẹ đi nhận hàng cứu trợ, cứ nôn nóng, cái miệng không yên.

- Họ có cho cái gói đồ nước vào là thành tô mì không anh ?
- Có. Cả thùng 30 gói lận. Nhà thím Ba không còn nóc, không còn giường, được hai thùng.
- Nhưng nhà mình còn nóc, còn cả giường ! Thằng Còng nhìn lên nóc nhà tiếc rẻ, rồi hỏi tiếp :
- Thế má sắp về chưa ?
- Lâu lắm. Phải sắp hàng chờ gọi tên nghe mậy. Tao nghe thím Ba kể. Có khi mai mới dzìa tới nơi. Mênh mông nước, tối thui mù ! Tao lo má rớt xuống nước !
- Nhưng má có xuồng chú Tám cho mượn mà ! Em đói bụng quá trời nè ! Thằng Còng xoa xoa cái bụng, nuốt ực nước bọt rồi xoè tay, loay hoay chia

phần những gói mì tưởng tượng. Nó đếm từng ngón, từng lóng tay rồi rành rọt :

- Má đi mệt, phần má 4 ngón. Em 3 ngón, anh 3 ngón. Còn lại ...
- Lỡ họ cho 10 gói thì sao vậy ?
- Thì má vẫn 4 gói, em 3 gói, anh 3 gói.
- Thôi đừng nhắc nữa, sốt cả ruột. Nằm xuống tào cột chân vào giường, mở mắt ra là thấy 30 gói mì !
- Đợi em ăn khô một gói, giống như lã”n thím Ba cho mình.
- Đã có đâu mà ăn khô với ăn nước. Cái thằng !
- Nhưng thêm quá ngủ hồng được. Aên giả đồ mà ! Xé bì ra. Còn cái gói thơm ngát này tính sao ?
- Mỗi đứa mút một miếng.
- Vụn mì cho em. Thằng Còng bóc cái bao tưởng tượng ra lòng bàn tay.
- Chia hai! Thằng Cột hùng hồ giặt “cái bao.”

Nhớ đến đó, thằng Cột ngồi sụp xuống bên bụi tre, ôm mặt khóc oà. Mưa quất vào mặt nó như tát. Trời phạt nó mất mẹ mất em là phải. Đến mấy vụn mì tưởng tượng mà nó cũng không chịu nhường em. Giá nó biết em nó ra đi không kịp ăn được một gói mì cứu trợ, nó đã cho thằng Còng hết cả “3 ngón tay” phần mình cho em sướng. Về sau , để an ủi nỗi đau, người ta cho nó cả mấy thùng mì, nhưng nó không ăn gói nào cả. Cầm lên là quặn ruột quặn gan ...

Đang khóc, nó bỗng nghe tiếng cò con rơi lịch bạch. Gạt nước mắt, thằng Cột lom khom rơi đèn pin, sẫm soi tìm. Nếu đêm ấy nó cũng nghe tiếng rơi “tôm” xuống nước như nghe tiếng rơi “bịch” xuống đất này nhỉ ! Khi thức giấc, ngở thấy một thùng mì gói trên giường thì nó chỉ thấy trống không. Quờ tay không thấy thằng Còng. Thắp đèn lên chỉ thấy nước mênh mông. Sợ quá, nó vừa khóc vừa gào gọi em. Đáp trả nó chỉ có tiếng nước chảy. Hoảng loạn, thằng Cột nhào đại xuống nước bơi ra khỏi cái chòi bánh ú. Nước cuốn nó tấp vào nơi ông Tư đang soi bắt rắn. Còn má nó ... sau này ông Tư đoán có lẽ trả xuống xong, về nhà không thấy hai anh em nó trên giường, đã nhảy ùm xuống nước bơi tìm. Nước và đêm nuốt chửng má, nhưng những gói mì thì không. Chúng bập bênh lang thang trên nước.

Đêm ấy cả hai ông cháu cứu vài chục cò con. Những con may mắn bị thương nhẹ được ủ ấm đợi sáng đặt lại vào tổ. Tụi cò thương binh nặng thì nằm lại khoa nhi của bác sĩ Cột. Mấy móng gãy cổ vô phương cứu chữa, ông Tư quẳng xuống ao cho cá.

Sáng hôm sau, đi nhặt cá tươi cò tha về rớt trong vườn dứa cho cò thương binh ăn, thằng Cột phát hiện trên lớp lá ẩm ướt một chú cò con đang bị kiến vùi. Đó là một con cò trắng mỏ vàng. Tám thân bé bỏng lịm dần bởi

hai nỗi đau, vừa bị thương vừa bị kiến cắn. Thằng bé nâng sinh vật nhỏ nhoi tội nghiệp ấy lên. Nó vẫn còn sống. Nhúm lông tơ beat đính, cái mỏ nhọn hoắt bắt lực gục trên tay thằng nhỏ. Thằng Cột phúi kiến cho nó, vạch cánh bắt từng con, xem vết thương, và bọc cò trong áo đem vào nhà.

- Kiến đốt sưng vù! Xoạc cánh! Gãy cẳng! Quăng cho cá! “Bác sĩ trưởng khoa” quyết định.
- Nhưng nó còn sống mà! Thằng Cột không đồng ý.
- Chữa lâu lắm! Phải băng cánh, bó cẳng. Mà chưa chắc rồi bay được, sống tàn phế thêm tội.
- Nếu bay không được thì nuôi dưới đất như gà. Ông bảo gãy cổ mới quăng cho cá mà! Cổ hần không gãy. “Bác sĩ phụ tá” khẳng khẳng.
- Thế thì mày lo mà chăm sóc!

Mấy ngày sau, cò nhóc đã ngóc đầu dậy khi thằng Cột đút cá cho nó. Cánh bị băng, chân bị bó, cò nhóc trông thật thê thảm. Sợ nó thiếu vắng mẹ, thằng Cột đem bỏ đại vào một tổ cò rồi núp trên cây rình xem. Chiều về, cò mẹ không chấp nhận sinh vật được băng bó cứng đờ ấy là thành viên trong gia đình, không mớm mồi, lại còn lấy mỏ hất ra. Thằng Cột thử ở một tổ cò khác. Cũng vậy.

Thế là nó quyết định “làm mẹ” chứ cò tội nghiệp. Thằng Cột gọi nó là cò-thương-binh, đặt trong lồng để phòng chuột. Cái lồng được treo bên cửa sổ, gần chỗ nó ngủ. Lạ thay, trong giấc mơ, nó không còn thường xuyên bị chìm trong nước lụt nữa. Có khi nó còn mơ thấy cò thương binh lành lặn, chấp chới bay lên trời xanh, đôi cánh thanh mảnh vẽ những nét lượn mềm duyên dáng.

Cò thương binh mạnh dần. Đám lông tơ mịn như bông nõn. Chiếc mỏ màu xoài ửng. Một bên cánh xệ xuống như vạt áo so le. Khi đi được, nó luẩn quẩn trong sân như bọ gà, nên ông Tư gọi nó là cò gà. Cò gà tình cảm đáo đê. Hễ thấy thằng Cột đâu là khắp khiễng xán tới, lấy mỏ mổ mổ, quẹt quẹt rất âu yếm. Sáng sáng, nó ngo ngác nhìn đồng loại bay lả bay la trên bầu trời rồi mắt hút. Chiều chiều, nó ngác ngo ngóng cái cò nhìn lên những cành cây trĩu nặng thân cò, rộn ràng tiếng kêu thân thuộc.

Cò gà lớn mau, chân lành trước cánh. Bệnh nhân cùng điều trị với nó đã “ra viện” hết trơn mà nó vẫn còn ở lại. Riết rồi cả bác sĩ và bệnh nhân quen ngủ với nhau, chơi với nhau. Ngày cò gà luẩn quẩn ở sân chơi bắt ruồi, nhặt cá, chơi với lũ gà vịt, con cún, thằng Cột, ông Tư. Nó đi lại vững vàng trên đôi chân lỏng khỏng như que tăm nhưng vẫn chưa bay được dù vết thương đã lành.

Những ngày mưa, nhìn nó đứng một chân, một bên cánh xệ xuống, co ro như người mang toi lá, thằng Cột vừa thương vừa buồn cười. Nó thắc mắc vì sao đám cò cùng lứa đã bay theo mẹ kiếm ăn mà cò gà vẫn luẩn quẩn dưới đất như ... gà! Ông Tư bảo tại nó quen sống như gà rồi không nhớ mình là chim nữa, hoặc tai nạn đã làm nó bị một trục trặc nào đó ở cánh, tật nguyên suốt đời. Thằng Cột không tin. Nó vẫn nghĩ đến ngày con cò gà biết bay, hoà nhập với bầy đàn. Thỉnh thoảng, chú cò tội nghiệp của nó vẫn chao liệng trong giấc mơ biêng biếc màu trời.

Đạo này cò rủ nhau về vườn ông Tư đông vô kể. Đôi khi nó và ông Tư nói chuyện phải hét to để át tiếng kêu của chúng. Ra vườn cũng phải đội nón, nếu không chúng sẽ ị lên đầu.

Cò gà lớn hẳn rồi, mượt mà, trắng nõn, nhưng vẫn ru rú trên mặt đất, trong nhà. Có hôm, thằng Cột thấy nó đứng ở sân, vỗ cánh nhè nhẹ như bị tiếng gọi của bầu trời thăm thăm quyến rũ, nhưng vẫn không bay lên. Nó thích đậu trên vai thằng Cột, trên lưng con cún, đi theo ông Tư ra đìa tát cá, luẩn quẩn trong vuông sân bắt ruồi. Thằng Cột nghĩ đến chuyện tập bay cho nó.

Một ngày, đội lũ cò kéo nhau đi kiếm ăn, thằng Cột trèo lên một cái cây thâm thấp, ôm theo chú cò gà. Nó còn cẩn thận trải rom dưới đất để phòng cò gà không bay được rơi xuống sẽ không đau. Tụi cò con trong cái tổ gần đó lao nhao ngóng cổ, há mỏ vì tưởng mẹ về mớm mồi. Cò gà nhìn chúng, nhìn quanh. Lần đầu tiên đứng trên cao, nó thấy gì cũng lạ. Bầu trời như sà xuống thấp, gần xiết bao, thênh thang mời gọi. Nó làm động tác vỗ cánh rồi bay qua ... vai thằng Cột!

- Chỗ của mày là bầu trời thênh thang chứ không phải vai tao! Thằng Cột giận dữ đặt cò gà lại trên cành cây và trèo xuống đất. Cò gà đứng trên cây nhìn xuống vai thằng Cột.

- Bay xuống đây! Đồ gà!

Thằng Cột dậm bước. Cò gà nhìn theo, và bất ngờ vỗ cánh, rướn người. Thằng Cột nghe như một chiếc lá đậu xuống vai mình. Nó la lên :

- Ông Tư ơi! Cò gà bay được rồi! Bay được rồi!

Nó chạy, còn cò gà bay là đà trên đầu nó. Vòng liệng rộng dần, cao dần, rồi đôi cánh mỏng mảnh trắng ngần tự tin vút lên thanh thoát. Nhìn bóng hình thân thuộc của cò gà chấp chới trên nền trời cao rộng mênh mông, thằng Cột bỗng chảy nước mắt. Nó mơ hồ thấy trên lưng cò một cái chấm nhỏ, thằng Còng, em nó.

Suốt ngày hôm đó thằng bé đứng ngời không yên. Cò gà không trở lại. Nó

bỗng nhớ cò gà da diết. Cả ông Tư cũng bản thân đi vô đi ra như người thiếu thuốc.

Chiều về. Vườn nghìn nghịt cò trắng. Thằng Cột tha thân đi dưới những cành cây trĩu nặng thân cò, quên cả đội nón, mặc cho chim ị trên vai, trên áo, trên đầu. Chẳng biết trong đám cò đông đúc kia có cò gà của nó? Ba buổi chiều như thế thì ông Tư phát cáu.

- Quên hẳn đi! Bay được rồi không trở lại nữa đâu. Bận sau quãng cho cá ăn cho khoẻ trí, nhẹ lòng. Vào nướng cho tao mấy con khô sặc, hái trái xoài tượng, lấy rượu đế ra đây. Nghìn nghịt cò, thiếu gì mà chờ hẳn!

Bỗng nhiên, thằng Cột cảm thấy một chiếc lá rụng khẽ khàng trên vai nó. Một chiếc lá trắng muốt rơi từ trời xanh. Rồi cái mỏ cứng cứng nhọn hoắt quen thuộc quẹt quẹt vào vai, rĩa vào tóc.

- Mày về đó hử? Thằng bé thì thạo như sợ nói lớn cò gà lại bay đi. Nó đi vào nhà, lòng lâng lâng như mọc cánh. Cò gà sà xuống bên ông Tư, chào ông bằng mấy cái mổ.

- Má mày! Tưởng không thêm dzì nữa! Ông Tư chửi.

- Má cò gà là ai, hử ông Tư? Thằng Cột thắc mắc.

- Là mày chứ ai! Mà đừng gọi hẳn là cò gà nữa nghen!

Quế Hương